Ngày soạn: /5/2020

Ngày dạy: /5/2020

**Chuyên đề 3: HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP ( 3 tiết)**

**1. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1.1. Kiến thức**

Nắm được những hiểu biết cốt yếu về các phương châm hội thoại và cách dẫn trực tiếp và gián tiếp

Biết vận dụng các phương hội thoại và cách dẫn trực tiếp và gián tiếp trong hoạt động giao tiếp, tạo lập văn bản.

#### 1.2. Kĩ năng

**- Kĩ năng bài học**

+ Nhận biết và phân tích được cách sử dụng phương châm hội thoại trong một tình huống giao tiếp cụ thể.

+ Biết vận dụng các phuơng châm hội thoại và cách dẫn trực tiếp và gián tiếp

 trong giao tiếp xã hội.

**- Kĩ năng sống**

+ Kĩ năng ra quyết định: lựa chọn các phương châm hội thoại trong giao tiếp của bản thân.

+ Kĩ năng giao tiếp: trình bày suy nghĩ, ý tưởng, trao đổi về đặc điểm, cách giao tiếp.

#### 1.3. Thái độ

Giao tiếp không vi phạm phương châm về lượng và về chất, đạt hiệu quả cao trong giao tiếp.

**\* Tích hợp giáo dục đạo đức:** các giá trị TÔN TRỌNG, TRÁCH NHIỆM, TRUNG THỰC, HỢP TÁC, ĐOÀN KẾT

Giáo dục đạo đức:

+ Tình yêu tiếng Việt, giữ gìn, phát huy vẻ đẹp của tiếng Việt.

+ Có văn hóa giao tiếp, ứng xử phù hợp.

+ Tự lập, tự tin, tự chủ trong việc thực hiện nhiệm vụ của bản thân và các công việc được giao.

#### 1.4. Định hướng phát triển năng lực của học sinh

- Năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, tự quản bản thân.

- Năng lực giao tiếp, thưởng thức văn học.

#### 2. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

**- Giáo viên:** chuẩn bị kế hoạch dạy học ôn tập, thiết bị, phương tiện dạy học,...

- **Học sinh**: đọc kĩ sách giáo khoa, sách bài tập, những tài liệu liên quan; soạn bài; và chuẩn bị đầy đủ theo hướng dẫn về nhà của giáo viên.

#### 3. PHƯƠNG PHÁP - KTDH

- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại tích cực, luyện tập, giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, dạy học định hướng hành động,...

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ, hỏi và trả lời, động não, “trình bày một phút”, tóm tắt tài liệu,...

#### 4. TIẾN TRÌNH GIỜ DẠY

**4.1. Ổn định tổ chức**

#### 4.2. Kiểm tra bài cũ:

#### 4.3. Bài mới:

**Tiết 12, 13:** **ÔN TẬP**

**HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP VÀ CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI**

**A. LÝ THUYẾT**

**I. Hành động nói.**

***- Khái niệm*:** là hành động được thực hiện bằng lời nói nhằm mục đích nhất định.

**- *Các kiểu hành động nói thường gặp*:** Người ta dựa theo mục đích của hành động nói mà đặt tên cho nó. Những kiểu hành động nói thường gặp là hỏi, trình bày ( báo tin, kể, tả, nêu ý kiến, dự đoán,…) điều khiển (cầu khiến, đe doạ, thách thức,…), hứa hẹn, bộc lộ cảm xúc.

**- *Cách thực hiện:*** Mỗi hành động nói có thể được thực hiện bằng kiểu câu có chức năng chính phù hợp với hành động đó (cách dùng trực tiếp) hoặc bằng kiểu câu khác ( cách dùng gián tiếp).

**II. Hội thoại**.

**- *Khái niệm*:** Là hoạt động giao tiếp trong đó vai xã hội (vị trí của người tham gia hội thoại) được xác định bằng các quan hệ xã hội ( thân - sơ, trên - dưới, …).

***- Vai xã hội là vị trí của người tham gia hội thoại*** đối với người khác trong cuộc thoại. Vai xã hội được xác định bằng các quan hệ xã hội:

 + Quan hệ trên - dưới hay ngang hàng ( theo tuổi tác, thứ bậc trong gia đình, xã hội)

 + Quan hệ thân – sơ ( theo mức độ quen biết thân tình).

***- Xưng hô:*** Vì quan hệ xã hội vốn rất đa dạng nên vai xã hội của mỗi người cũng đa dạng, nhiều chiều. Khi tham gia hội thoại, mỗi người cần xác định đúng vai của mình để chọn cách nói cho phù hợp.

***- Lượt lời trong hội thoại:***

+ Trong hội thoại ai cũng được nói. Mỗi lần có một người tham gia hội thoại nói được gọi là một lượt lời.

+ Để giữ lịch sự, cần tôn trọng lượt lời của người khác, tránh nói tranh lượt lời, cắt lời hoặc chêm vào lời người khác.

+ Nhiều khi, im lặng khi đến lượt lời của mình cũng là một cách biểu thị thái độ.

**III. Các phương châm hội thoại:**

**1. Phương châm về lượng:** Khi giao tiếp, cần nói cho có nội dung; nội dung của lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thiếu, không thừa

- Ví dụ : "**Hết bao lâu**" (truyện cười Tây Ban Nha)

*Một bà già tới phòng bán vé máy bay hỏi:*

*- Xin làm ơn cho biết từ Madrid tới Mêhicô bay hết bao lâu?*

*Nhân viên đang bận đáp: - 1 phút nhé.*

*- Xin cảm ơn! - Bà già đáp và đi ra.*

**2. Phương châm về chất:** Trong giao tiếp, đừng nói những điều mà mình không tin là đúng hoặc không có bằng chứng xác thực. Nói đúng sự thật là phương châm về chất trong hội thoại.

***a. Ví dụ 1***: Trong "**Bình Ngô đại cáo**" , Nguyễn Trãi viết:

 *"Vậy nên Lưu Cung tham công nên thất bại*

 *Triệu Tiết thích lớn phải tiêu vong*

 *Cửa Hàm Tử bắt sống Toa Đô*

 *Sông Bạch Đằng giết tươi Ô Mã*

 *Việc xưa xem xét*

 *Chứng cứ còn ghi"*

Nguyễn Trãi nêu những chứng cứ lịch sử, ngôn ngữ đanh thép hùng hồn, khẳng định sức mạnh, nhân nghĩa Đại Việt với tất cả niềm tự hào.

***b. Ví dụ 2****:* Những sự thật lịch sử không thể chối cãi nhằm lên án, kết tội thực dân Pháp trong 80 năm thống trị đất nước ta:

 *"Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm những cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu.*

 *Chúng ràng buộc dư luận, thi hành chính sách ngu dân*

 *Chúng dùng thuốc phiện, rượu cồn làm cho nòi giống ta suy nhược"*

 (trích"Tuyên ngôn độc lập")

**c**. ***Ví dụ 3****:* Những chuyện cười châm biếm những kẻ ăn nói khoác lác ở đời:

*"Con rắn vuông"*

*"Đi mây về gió"*

*"Một tấc lên giời"*

**3. Phương châm quan hệ:** Khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài mà hội thoại đang đề cập, tránh nói lạc đề.

*VD: “Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”*

 *“Ông chẳng bà chuộc”*

**4. Phương châm cách thức.**

-Khi giao tiếp, cần chú ý nói ngắn gọn, rành mạch ; tránh cách nói mơ hồ

 VD: Trong truyện **“Đặc sản Tây Ban Nha***”*

 *Hai người ngoại quốc tới thăm Tây Ban Nha nhưng không biết tiếng. Họ vào khách sạn và muốn ăn món bít tết. Ra hiệu, chỉ trỏ, lấy giấy bút vẽ con bò và đề một số “2” to tướng bên cạnh.Người phục vụ “A” một tiếng vui vẻ và mang ra 2 chiếc vé đi xem đấu bò tót.*

**5. Phương châm lịch sự.**

**-** Khi giao tiếp cần tế nhị và tôn trọng người khác

- Trong ứng xử, giao tiếp phải đặc biệt coi trọng phương châm lịch sự, từ ngôn ngữ đến cử chỉ phải tế nhị, khiêm tốn và biết tôn trọng, kính trọng người đang đối thoại với mình.

- Trong Tiếng Việt các đại từ nhân xưng như “ông, bà, anh, chị” cùng với các tiếng như “thưa, kính thưa, vâng, dạ” có tính biểu cảm đặc biệt, thể hiện tính cách, thái độ, quan hệ thân mật giữa các bên trong đối thoại.

- Người ta coi lịch sự như một chuẩn mực xã hội. Chuẩn mực xã hội giao tiếp không chỉ thể hiện ở lời mà con thể hiện ở giọng, ở điệu.

*Chim khôn kêu tiếng rảnh rang*

*Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe*

- Lịch sự: Tế nhị + khoan dung + khiêm tốn + cảm thông đến người khác.

**6. Những lời rào đón trong giao tiếp.**

a. Khi một người nhận thấy mối nguy hiểm của sự vi phạm nguyên tắc về chất, họ hạn chế phán đoán của mình bằng cách nói.

*- Nếu tôi không lầm thì.*

*- Tôi không nhớ rõ trong…*

*- Tôi không dám chắc trong…*

*- Tôi đoán là (hai đứa giận nhau)*

b. Nếu không thể thông tin đầy đủ (vi phạm nguyên tắc về lượng) thì người ta có thể quy sự bất lực cho một số sức mạnh bên ngoài và nói:

*+ Tôi không được phép tiết lộ.*

*+ Đó là bí mật quốc gia.*

- Khi một người nói nhiều hơn thông tin yêu cầu, họ cũng giải thích sự vi phạm của mình là hợp pháp.

VD: *+ như các anh đã biết.*

 *+ Tóm lại là.*

 *+ Xin lỗi, tôi đã nói dông dài.*

c. Khi muốn chuyển đề tài nói có thể dùng một số chiến lược:

*+ Tôi muốn nói thêm là…*

*+ Trở lại vấn đề mà ta quan tâm…*

d. Khi một người cố ý vi phạm nguyên tắc về cách thức, họ có thể dừng giữa chừng và nói:

*+ Tôi xin mở ngoặc đơn là…*

*+ Xin chờ một phút, tôi đang cố gắng suy nghĩ xem...*

e. Nguyên tắc lịch sự:

*- Nói cho bỏ ngoài tai, anh nhà chị cục tính lắm.*

*- Tôi hỏi thật, anh có mắng cô ấy không?*

**7. Quan hệ giữa phương châm hội thoại và tình huống giao tiếp:** Việc sử dụng các ph­ương châm hội thoại cần phải phù hợp với đặc điểm với tình huống giao tiếp (đối tượng, thời gian, địa điểm, mục đích).

1. Những trường hợp không tuân thủ ph­ương châm hội thoại.

 - Người nói vô ý, vụng về, thiếu văn hoá giao tiếp.

 VD: *Lúng búng như ngậm hột thị.*

 - Người nói phải ưu tiên cho một ph­ương châm hội thoại hoặc một yêu cầu khác quan trọng hơn.

 VD: *Người chiến sỹ không may rơi vào tay giặc* -> không khai báo.

 - Người nói muốn gây được sự chú ý, để người nghe hiểu câu nói theo một hàm ý nào đó.

 VD: - *Anh là anh em vẫn là em (Xuân Diệu).*

 *- Chiến tranh là chiến tranh.*

 *- Nó là con bố nó cơ mà!*

**B/ BÀI TẬP VẬN DỤNG**

**Bài 1**: Xác định phương châm hội thoại liên quan đến mỗi thành ngữ sau:

a. Nói có sách, mách có chứng.

b. Ông nói gà, bà nói vịt.

c. Dây cà ra dây muống.

d. Nói như đấm vào tai.

**Gợi ý:**

Xác định phương châm hội thoại liên quan đến mỗi thành ngữ:

a. Nói có sách, mách có chứng.

- Liên quan phương châm về chất.

b. Ông nói gà, bà nói vịt.

- Liên quan phương châm quan hệ.

c. Dây cà ra dây muống.

- Liên quan phương châm cách thức.

d. Nói như đấm vào tai.

- Liên quan phương châm lịch sự.

**Bài 2:** *Lời nói chẳng mất tiền mua*

 *Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau*

Câu tục ngữ trên khuyên ta điều gì? Nó liên quan đến p/c hội thoại nào?

**Gợi ý:** Câu tục ngữ khuyên chúng ta cần cân nhắc khi nói, để tránh mất lòng hoặc làm tổn thương người nghe.

- Liên quan đến p/c lịch sự trong hội thoại.

**Bài 3**: Các câu sau không tuân thủ p/c hội thoại nào?

 1. Cô giáo nhìn em bằng đôi mắt. =>P/c về lượng

 2. Tôi nhìn thấy một con lợn to bằng con trâu. => p/c về chất

 3. Bạn ấy đá bóng chỉ bằng chân. =>p/c về lượng

 4. ăn nhiều rau quả xanh sẽ chữa được một số bệnh về tim mạch. => p/c về chất

**Bài 4**: P.châm hội thoại nào đã đc thực hiện trong cuộc hội thoại sau? Biện pháp tu từ nào đã giúp thực hiện pchâm đó?

 *Bà lão láng giiềng lại lật đật chạy sang:*

 *- Bác trai đã khá rồi chứ?*

 *- Cảm ơn cụ, nhà cháu đã tỉnh táo như thường. Nhưng xem ý hãy còn lề bề lệt bệt chừng như vẫn mõi mệt lắm.*

 ( Tắt đèn – Ngô Tất Tố)

**Gợi ý:** Trong cuộc hội thoại pchâm lịch sự đã đc thực hiện : Bà lão láng giềng gọi anh Dậu là “*bác trai*” hỏi thăm s.khoẻ bằng từ *“khá”.* Còn chị Dậu thì “ *Cám ơn cụ”.*

 - Cách xư hô lich sự mà tự nhiên, chân thành , ấm áp tình người.

 - Pchâm lịch sự đã đc thực hiện nhờ biện pháp nói giảm nói tránh.

**Bài 5:** Giải thích ý nghĩa của các thành ngữ sau và cho biết mỗi thành ngữ có liên quan đến phương châm hội thoại nào:

a. Ông nói gà, bà nói vịt

- Ý nghĩa: mỗi người nói một đằng, nói không khớp với nhau, không hiểu nhau.

- Phương châm hội thoại liên quan: phương châm quan hệ.

b. Nói như đấm vào tai

- Ý nghĩa: nói mạnh, trái ý người khác, khó tiếp thu, gây khó chịu cho người khác.

- Phương châm hội thoại liên quan: phương châm lịch sự.

**Bài 6.** Đặt câu có các thành ngữ liên quan đến các phương châm về lượng và phương châm về chất trong hội thoại.

- Cậu ấy nói đồng quang sang đồng rậm.

- Anh đừng nói thêm nói thắt vào.

**Bài 7:**  Tìm nhưng câu thành ngữ, tục ngữ liên quan đến việc vi phạm phương châm cách thức.

Dây cà ra dây muống

Đồng quang sang đồng rậm

Nói ấm a ấm ở

Nói cây cà sang cây kê

**C/ BÀI TẬP VỀ NHÀ ( BÀI TẬP TÌNH HUỐNG)**

**Bài 1.** Cô Hà là giáo viên và là hàng xóm thân quan của bà Ngân. Thấy cô Hà xách cặp đi qua cổng, bà Ngân đon đả :

- *Cô Hà đi dạy học à?*

Cô Hà đáp:

- *Chào bà.*

Đáp xong cô Hà đi thẳng.Cả hai người không tỏ vẻ băn khoăn gì.

? Trong trường hợp trên, câu trả lời của cô Hà có vi phạm phương châm quan hệ không? Vì sao?

**Gợi ý** : Là lời chào xã giao – nếu trả lời sẽ bị coi là thừa vì thế câu trả lời không vi phạm PCHTQH

**Bài 2.** Vận dụng phương châm hội thoại để phân tích lỗi và chữa lại cho đúng (nếu có) đối với các trường hợp sau:

a) *Với cương vị là Quyền Giám Đốc xí nghiệp, tôi cảm ơn các đồng chí.*

b) Thấy bạn đến chậm, Hà liền nói: *- Cậu có họ hàng với rùa phải không?*

**Gợi ý** :

a/ Vi phạm PCHT về lượng và lịch sự ( Quyền thì không nói là cương vị )

b/ Vi phạm PC lịc sự. Chữa : nhanh lên cậu, muộn lắm rồi.

Chữa : thay trạng ngữ bằng thay mặt Giám đốc hoặc thay mặt anh em trong XN.

**Bài 3**. Trong giao tiếp, phép tu từ nào thường được sử dụng để đảm bảo phương châm lịch sự? Cho ví dụ và phân tích ví dụ.

Gợi ý:

- Đó là phép tu từ nói giảm nói tránh, nói quá

VD: Bác đi di chúc giục lòng ta

VD: Vương ông nói với MGS :

 Ngàn tầm gửi bóng tùng quân

Tuyết sương che chở cho thân cát đằng

 Là mong hắn đừng hại con mình

- VD: Đêm trăng thanh anh mới hỏi nàng

 Tre non đủ lá đan sàng nên chăng

-> lời tỏ tình kín đáo tế nhị và lịch sự

**Bài 4.** Các cách nói sau đây vi phạm phương châm hội thoại nào? Vì sao? Hãy chữa lại cho đúng.

a) *Đêm hôm qua cầu gãy. ->* Đêm hôm qua, cầu bị gãy

*b) Họp xong bạn nhớ đi ra cửa trước*.-> họp xong, bạn nhớ đi bằng cửa trước

*c) Lớp tớ, hai người mua 5 quyển sách*.-> lớp tớ, hai ngườì mỗi người mua năm quyển sách

*d) Người ta định đoạt lương của tôi anh ạ->* Người ta định cắt lương của tôi anh ạ.

**Gợi ý :** Các câu đều vi phạm PC cách thức vì gây ra cách hiểu mơ hồ

**Bài 5.** Trong giao tiếp, các từ ngữ nào thường được sử dụng để thể hiện phương châm lịch sự?

- Xin lỗi, xin phép, xin mạn phép, à ạ, nhé

**Bài 6.** *Cô giáo đang giảng bài và cả lớp đang chú ý lắng nghe. Một bạn học sinh đến trước của lớp khoanh tay cúi chào cô và xin phép cô cho gặp một bạn trong lớp để nói chuyện.*

Bạn đó có vi phạm phương châm hội thoại không? Vì sao?

**Gợi ý:** PC lịch sự đã được tuân thủ nhưng không phù hợp với tình huống giao tiếp

**Bài 7.** Khi bố mẹ vắng, có một người lạ mặt đến hỏi về tình hình gia đình như: Ngày, giờ bố mẹ đi làm .v.v... Em cần phải tuân thủ những phương châm hội thoại nào khi trả lời? Phương châm hội thoại nào không nên tuân thủ? Vì sao?

-> Cần tuân thủ PCLS nhưng không tuân thủ PCVC

Vì đây là khách lạ. -> Người nói sử dụng PCLS nhưng PCVC bị vi phạm

**Bài 8.** Một khách mua hàng hỏi người bán:

 - *Hàng này có tốt không anh?*

 *- Mốt mới đấy! Mua đi! Dùng rồi sẽ biết anh ạ.*

Cách trả lời của người bán hàng vi phạm phương châm hội thoại nào? Tại sao?

-> Vi phạm PCCT đó là cách nói nửa vời, mục đích để bán hàng.

**4.4. Củng cố:**

- Khái quát nội dung ôn tập

- Lập bảng thống kê kiến thức thành phần câu

**4.5. Hướng dẫn về nhà**

* Học nội dung đã ôn tập? ví dụ minh họa (đặt câu và xác định thành phần câu)
* Hoàn thiện bài tập vận dụng
* Hoàn thành bài tập về nhà
* Chuẩn bị: ôn lại kiến thức về các thành phần biệt lập?

**V. RÚT KINH NGHIỆM**

Ngày soạn: /5/2020 **Tiết 14:**

Ngày dạy: /5/2020

**Chuyên đề 3: HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP**

**( Tiếp theo)**

**Bài 2: ÔN TẬP CÁCH DẪN TRỰC TIẾP VÀ CÁCH DẪN GIÁN TIẾP**

#### 4. TIẾN TRÌNH GIỜ DẠY

**4.1. Ổn định tổ chức**

#### 4.2. Kiểm tra bài cũ:

#### 4.3. Bài mới:

**A/ LÝ THUYẾT**

**1. Dẫn trực tiếp** : là nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ của người dẫn hoặc nhân vật, lời dẫn trực tiếp được đặt bên trong dấu ngoặc kép hoặc xuống dòng sau dấu gạch ngang.

 VD : Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên cười hỏi:

 - *Hồng! Mày có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ mày không?*

**2.** **Dẫn gián tiếp** : là thuật lại lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật, có điều chỉnh cho thích hợp, lời dẫn gián tiếp không đặt trong dấu ngoặc kép. Có thể dùng từ là hoặc rằng đặt trước lời dẫn.

 VD: - Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên cười hỏi tôi rằng *có muốn vào Thanh Hoá chơi với mẹ tôi không?*

**Lưu ý**:

 - Khi chuyển đổi lời dẫn trực tiếp thành lời dẫn gián tiếp cần chú ý:

- Bỏ dấu hai chấm và thay đổi từ xưng hô cho thích hợp. Lược bỏ các tình thái từ.

**B/ BÀI TẬP VẬN DỤNG**

**Bài 1.**

a. Phân biệt cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp?

b. Cho lời dẫn trực tiếp sau: Khi bàn về giáo dục nhà thơ Tago- người Ấn Độ cú nói : “Giáo dục một người đàn ông được một người đàn ông, giáo dục một người đàn bà được một gia đình, giáo dục một người thầy được cả một xã hội."

Hãy chuyển lời dẫn trực tiếp trên thành lời dẫn gián tiếp.

**Gợi ý:**

**a. Phân biệt cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp.**

**\* Giống:** Đều dẫn lại lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật

**\* Khác**

**- Cách dẫn trực tiếp**: Là nhắc lại nguyên vẹn lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật lời dẫn trực tiếp được đặt trong dấu ngoặc kộp.

**- Cách dẫn gián tiếp**: Là thuật lại lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật có sự điều chỉnh cho thích hợp. Lời dẫn gián tiếp không đặt trong dấu ngoặc kộp.

b. Chuyển sang lời dẫn gián tiếp: Khi bàn về giáo dục nhà thơ Tago, người Ấn Độ cho rằng giáo dục một người đàn ông được một người đàn ông, giáo dục một người đàn bà được một gia đình còn nếu giáo dục một người thầy được cả một xã hội.

**Bài 2:** Cho đoạn văn:

***“ Nó vừa ôm chặt lấy ba nó vừa nói trong tiếng khóc:***

***- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!***

***Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp,. nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.”***

a. Chỉ ra lời dẫn trực tiếp ở đoạn văn trên.

b. Chuyển lời dẫn trực tiếp đó thành lời dẫn gián tiếp.

**Gợi ý:**

a. Lời dẫn trực tiếp: “ Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!”

b. Chuyển thành lời dẫn gián tiếp: Nó …. Khóc rằng không cho ông Sáu ( ba nó) đi nữa, ông Sáu ( ba nó) phải ở nhà với nó

**Bài 3:** Dùng những câu sau đây để viết thành lời dẫn trực tiếp

a/ Làng thì yêu thật, nhưng làng đã theo Tây rồi thì phải thù. ( ***Ông Hai- Tác phẩm Làng)***

b/ Mình sinh ra là gì , mình đẻ ra ở đâu , mình vì ai mà làm việc.

 (***Anh Thanh niên –Lặng lẽ Sapa)***

**Gợi ý:**

a/ Qua những ngày đấu tranh tư tưởng, đau đớn , dằn vặt, cuối cùng ông Hai đã đi đến quyết định :” làng thì yêu thật , nhưng làng theo Tây rồi thì phải thù”. Đó là biểu hiện vẻ đẹp trong tâm hồn của người Việt Nam , khi cần họ sẵn sàng gạt bỏ tình cảm riêng tư để hướng tới tình cảm chung của cả cộng đồng

b/ Anh thanh niên là người sống có lý tưởng . Vẻ đẹp tâm hồn và cách sống của anh là vẻ đẹp hiến dâng :” Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc”

**Bài 4:** **Em hãy trích dẫn ý kiến sau theo hai cách: dẫn trực tiếp và dẫn gián tiếp:**

 *Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc,vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.*

( *Hồ Chí Minh,Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng.*)

**Gợi ý:**

+ Câu có lời dẫn trực tiếp: Trong **“***Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng****”****,* Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ:***“****Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc,vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc,vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.****”***

+ Câu có lời dẫn gián tiếp: Trong *“Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng”,*Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định **rằng**chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc,vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc,vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

**Bài 5: Chuyển lời dẫn trực tiếp sau thành lời dẫn gián tiếp**:

***a.* Nó** đưa cho tôi ba đồng và bảo: “**Con** biếu **thầy** ba đồng để thỉnh thoảng **thầy** ăn quà; xưa nay con ở nhà mãi cũng chẳng nuôi thầy được bữa nào, thì con đi cũng chẳng phải lo; thầy bòn vườn đất với làm thuê làm mướn thêm cho người ta thế nào cũng đủ ăn; con đi chuyến này cố chí làm ăn, bao giờ có bạc trăm con mới về; không có tiền sống khổ sống sở ở cái làng này, nhục lắm!...”.

 ***(Lão Hạc - Nam Cao)***

***b.*** Lão tìm lời lẽ giảng giải cho con trai hiểu. Lão khuyên nó hãy dằn lòng bỏ đám này để dùi giắng lại ít lâu, xem có đám nào khá mà nhẹ tiền hơn sẽ liệu; chẳng lấy đứa này thì lấy đứa khác; làng này đã chết hết con gái đâu mà sợ?...

 ***(Lão Hạc - Nam Cao)***

**Gợi ý:**

a. Nó đưa cho tôi ba đồng và bảo rằng nó biếu tôi ba đồng để thỉnh thoảng **tôi** ăn quà; xưa nay **nó** ở nhà mãi cũng chẳng nuôi **tôi** được bữa nào, thì nó đi cũng chẳng phải lo; tôi bòn vườn đất với làm thuê làm mướn thêm cho người ta thế nào cũng đủ ăn; nó đi chuyến này cố chí làm ăn, bao giờ có bạc trăm nó mới về; không có tiền sống khổ sống sở ở cái làng này, nhục lắm!...”.

b. *“Lão tìm lời lẽ giảng giải cho con trai hiểu. Lão khuyên nó hãy dằn lòng bỏ đám này để dùi giắng lại ít lâu, xem có đám nào khá mà nhẹ tiền hơn sẽ liệu; chẳng lấy đứa này thì lấy đứa khác; làng này đã chết hết con gái đâu mà sợ?...”*

**C/ BÀI TẬP VỀ NHÀ**

**Bài 1:** Chuyển các lời dẫn trực tiếp trong các trường hợp sau sang lời dẫn gián tiếp:

 a) *Nhân vật ông giáo trong truyện “Lão Hạc” thầm hứa sẽ nói với người con trai của lão Hạc rằng: “Đây là cái vườn ông cụ thân sinh ra anh đã cố để lại cho anh trọn vẹn, cụ thà chết chứ không chịu bán đi một sào”.*

 *b)* Chiều hôm qua Hoàng tâm sự với tôi: “*Hôm nay mình phải cố chạy cho đủ tiền gửi cho con”.*

 *c)* Nam đã hứa với tôi như đinh đóng cột: “*Tối mai tôi sẽ gặp các bạn ở bến Nhà Rồng”.*

**Bài 2.** Chuyển các lời dẫn trực tiếp sau đây thành lời dẫn gián tiếp có thay đổi cấu trúc ngữ pháp nhưng nội dung cơ bản và nghĩa biểu hiện vẫn không thay đổi.

 a) *Trong báo cáo chính trị tại Đại Hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, Hồ Chí Minh nêu rõ: “Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng”.*

 *b) Ở bài “Hịch tướng sĩ”,* Trần Quốc Tuấn khẳng định : “*Từ xưa các bậc trung thần nghĩa sĩ bỏ mình vì nước đời nào không có!”.*

**Bài 3.** Chuyển các lời dẫn gián tiếp thành lời dẫn gián tiếp và chuyển đoạn hội thoại sau thành một đoạn văn kể chuyện.

 *Sinh dỗ dành:*

 *- Nín đi con, đừng khóc. Cha về, bà đã mất, lòng cha buồn khổ lắm rồi.*

 *Đứa con thơ ngây nói:*

 *- Ô hay ! Thế ra ông cũng là cha tôi ư? Ông lại biết nói, chứ không như cha tôi trước kia chỉ nín thin thít.*

 *Chàng ngạc nhiên gạn hỏi. Đứa con nhỏ nói:*

 *- Trước đây, thường có một người đàn ông, đêm nào cũng đến, mẹ Đản đi cũng đi, mẹ Đản ngồi cũng ngồi nhưng chẳng bao giờ bế Đản cả.*

 *(Nguyễn Dữ)*

**4.4. Củng cố:**

- Khái quát nội dung ôn tập

- Lập bảng thống kê kiến thức: HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP

**4.5. Hướng dẫn về nhà**

* Học nội dung đã ôn tập? ví dụ minh họa ?
* Hoàn thiện bài tập vận dụng
* Hoàn thành bài tập về nhà
* Chuẩn bị: ôn lại kiến thức về hoạt động giao tiếp

**V. RÚT KINH NGHIỆM**